

Bản án số: 49/2019/HSST

Ngày: 14/3/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Tây
Bà Nguyễn Thị Xuân Tâm
- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Phương Thảo - Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Hà – Kiểm sát viên.

Vào ngày 14 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2019/HSST ngày 28/1/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2019/QĐXXST-HS ngày 20/2/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2019/QĐHPT-HS ngày 7/3/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn P (Tên gọi khác: Hải Cốt) sinh năm 1984

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nơi cư trú: Thôn TN, xã DT, huyện DK, tỉnh K

Trình độ học vấn: 4/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Họ tên cha: Nguyễn Đức H – sinh năm 1956

Họ tên mẹ: Lê Thị P – sinh năm 1957

Tiền án, tiền sự: Không

* Nhân thân:

- Bản án số 58/2007/HSST ngày 31/7/2007 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 2 năm tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/9/2008, đóng 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 2/3/2017 .

- Bản án số 72/2017/HSST ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 1 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/7/2018, đã đóng 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/1/2019, có mặt tại phiên tòa

* Bị hại:

- Ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1984

Trú tại: Thôn N, xã VP, thành phố Nha Trang. Vắng mặt

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1956

Trú tại: Thôn TN, xã DT, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa

- Bà Phan Ngân Lâm B

Trú tại: Thôn N, xã V, thành phố Nha Trang

Đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 30/4/2017, Nguyễn Tấn P một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 79T2-5022 đi từ Diên Khánh đến xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang với mục đích tìm nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Khi đi ngang qua thôn Như Xuân 2, xã Vĩnh Phương, P phát hiện xưởng thu mua phế liệu của anh Nguyễn Thành N không có người trông coi nên P nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. P dựng xe máy để phía trước xưởng, dùng kim mang theo từ trước cắt hàng rào lưới B40 bao quanh xưởng rồi chui vào trong. Khi vào trong xưởng, P lấy một số tài sản:

- 01 máy cắt cầm tay hiệu Feg Eg – 880B
- 01 máy khoan cầm tay Crown Impact Drill CT 10065
- 01 máy hàn điện tử Jasic ARC – 200 E
- 01 máy bắn đinh Jok ST 64
- 01 máy cắt gỗ Bosch GST 80 PBE
- 01 máy bắn tắc kê Hitachi, đầu 1 inches

Và một số giấy tờ: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 79C – 04371 số 009829 mang tên Nguyễn Thành N; 01 biên bản thu tiền phí sử dụng đường bộ số 0003439; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự xe ô tô biển kiểm soát 79C-04371; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô biển kiểm soát 79C-04371 số 1845924; 01 hóa đơn giá trị gia tăng số 0010289.

Sau khi lấy số tài sản trên, P bỏ tất cả vào bao tải lấy trong xưởng chuẩn bị mang ra ngoài thì bị anh Nhơn phát hiện. P bỏ lại toàn bộ tài sản trộm cắp được rồi bỏ chạy ra hàng rào lưới B40 nơi P đã cắt ban đầu để chạy trốn ra phía sau nhà của một người dân gần xưởng. Trốn được một lúc, P bị phát hiện nên tiếp tục bỏ chạy ra ngoài thì bị người dân cùng anh Nhơn bắt giữ, giao P và toàn bộ tang vật cho Công an xã Vĩnh Phương.

Tại Biên bản định giá tài sản số 150A/TCKH ngày 20/4/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Nha Trang kết luận: 06 loại máy móc, thiết bị mà P trộm cắp được có tổng giá trị là: 6.590.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSNT ngày 28/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999; xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P mức án từ 6 tháng đến 1 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra để giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có đơn yêu cầu. Về vật chứng: Đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, trả lại cho ông Nguyễn Đức Hùng chiếc xe máy, tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ còn lại; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1]. *Về tố tụng*: Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Xét thấy việc vắng mặt của đương sự không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

2]. *Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là có tính khách quan và hợp pháp.

3]. *Về nội dung*: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Tấn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị tòa án đưa ra xét xử nhiều lần nhưng vẫn không lấy đó làm bài học để hoàn lương mà vẫn tiếp tục phạm tội mới. Do đó cần phải xử lý nghiêm.

4]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên Hội đồng xét xử

cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

5]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Tại Bản án số 72/2017/HSST ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh tuyên phạt bị cáo 1 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bản án số 72/2017/HSST ngày 28/11/2017 xét xử hành vi bị cáo thực hiện sau hành vi phạm tội trong vụ án này (ngày 25/7/2017) nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo mà chỉ xem xét là nhân thân khi lượng hình.

6]. *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định tách ra để giải quyết bằng vụ án dân sự khác nếu có yêu cầu.

7]. *Về vật chứng vụ án:*

- Các vật chứng đã được xử lý trong giai đoạn điều tra (trả lại cho chủ sở hữu) Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe máy biển kiểm soát 79T2-5022: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Tấn P đều khai nhận bị cáo mượn chiếc xe này của cha ruột là ông Nguyễn Đức H để làm phương tiện đi lại. Ông H không hề biết bị cáo sử dụng chiếc xe này vào việc trộm cắp tài sản. Tại các bút lục từ 47 đến 50, ông Nguyễn Đức H cũng khai ông không biết con trai ông sử dụng xe vào việc đi trộm cắp tài sản và có nguyện vọng được nhận lại chiếc xe này. Do đó, Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho ông Nguyễn Đức H.

- Đối với các vật chứng:

- + 01 kèm sắt dài khoảng 20cm;
- + 01 mỏ lết mini dài khoảng 10 cm bằng sắt;
- + 01 đục sắt đầu sắc nhọn dài khoảng 20cm;
- + 01 cờ lê 19 màu trắng bạc dài khoảng 25 cm;
- + 01 cờ lê 14 đầu bằng sắt dài khoảng 25 cm;
- + 01 cờ lê bằng sắt dài khoảng 10 cm;
- + 01 kèm sắt nhỏ dài khoảng 10cm;
- + 01 hộp sắt đựng dụng cụ dài khoảng 20cm;

Là công cụ, phương tiện bị cáo chuẩn bị để thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tuyên tịch tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen: Xét là tài sản cá nhân của bị cáo, không phải là công cụ phương tiện phạm tội trong vụ án này nên tuyên trả lại cho bị cáo.

8]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*** Về các lễ trên;**

QUYẾT ĐỊNH

** Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 ;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn P 9 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt giam, 19/1/2019

** Về trách nhiệm dân sự:*

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra để giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

** Về vật chứng:*

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước
- + 01 kèm sắt dài khoảng 20cm;
- + 01 mỏ lết mini dài khoảng 10 cm bằng sắt;
- + 01 đục sắt đầu sắc nhọn dài khoảng 20cm;
- + 01 cò lê 19 mẫu trắng bạc dài khoảng 25 cm;
- + 01 cò lê 14 đầu bằng sắt dài khoảng 25 cm;
- + 01 cò lê bằng sắt dài khoảng 10 cm;
- + 01 kèm sắt nhỏ dài khoảng 10cm;
- + 01 hộp sắt đựng dụng cụ dài khoảng 20cm;
- Trả lại cho ông Nguyễn Đức H chiếc xe máy dạng Wave màu xanh, biển kiểm soát 79T2-5022, số khung RH 9A 020635, số máy FMH 2020635.
- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn P chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen

Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Nha Trang và chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang ngày 25/1/2019.

** Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; bị cáo Nguyễn Tấn P phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

*** Nơi nhận:**

- VKSND TP. Nha Trang
- Bị cáo, người bị hại
- Công an TP. Nha Trang
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- Chi cục THADS TP Nha Trang
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa
- Lưu án văn, hs

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ

